

Ứng dụng phương pháp Blended learning vào dạy học tiếng Anh

Hoàng Trường Giang*

*Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Received: 24/7/2023; Accepted: 30/7/2023; Published: 14/8/2023

Abstract: The development of information technology today has positive effects on all areas of life in general and the field of education in particular. Thanks to technology, teaching and learning activities become more flexible. The form of teaching E-learning was born to meet the diverse learning needs of learners in terms of time, place, content and form of learning, meeting the needs of integrated education in Vietnam. However, after a period of application, this form of technology-based teaching still has certain limitations. A new teaching method that can overcome the disadvantages of E-learning is the Blended learning method - a method that combines the advantages of both traditional teaching and online teaching. The article presents the concept, advantages and disadvantages and the application of Blended learning in teaching English

Keywords: Blended learning, Teaching English

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, sự phát triển của công nghệ (CN) thông tin đã có những tác động tích cực đến lĩnh vực giáo dục và hình thức dạy học E-learning đã ra đời. E-Learning cho phép các học viên học bất cứ lúc nào và bất cứ nơi đâu. Với sự hỗ trợ của CN multimedia, những bài giảng tích hợp text, hình ảnh minh họa, âm thanh tăng thêm tính hấp dẫn của bài học. Một khoá học E-learning được phục vụ theo nhu cầu người học, chứ không nhất thiết phải bám theo một thời gian biểu cố định, cho phép học viên lựa chọn đơn vị tri thức, tài liệu một cách tùy ý theo trình độ kiến thức và điều kiện truy nhập mạng của mình và dễ dàng trao đổi với nhau, với giảng viên qua mạng trong quá trình học. Tuy nhiên, ở các nước, sau một thời gian áp dụng thì nhận thấy hình thức dạy học này có những hạn chế nhất định. Ở Việt Nam, trong thời gian dịch bệnh COVID-19 ở giai đoạn bùng phát mạnh mẽ, việc dạy học bằng hình thức trực tuyến (online) được áp dụng đối với hầu hết các cấp học đã bộc lộ rõ những khó khăn, bất cập. Sau đợt học online, qua kiểm tra đánh giá kết quả học tập, cho thấy kết quả học tập của người học bị giảm sút. Chính vì thế, trên thế giới, hình thức kết hợp giữa dạy học trực tuyến (DHTT) và truyền thống thành một hình thức dạy học mới – dạy học kết hợp (blended learning) ra đời. Hiện nay, phương pháp này đang dần trở nên rất phổ biến ở các nước phát triển. Các trường đại học hàng đầu đang ứng dụng phương pháp này như Stanford, Haward, Wesleyan University,...

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm Blended learning

Có nhiều định nghĩa khác nhau về Blended learning:

- Driscoll (2002) cho rằng blended learning là sự kết hợp của nhiều cách thức, cụ thể đó là sự kết hợp của việc ứng dụng CN dựa trên web (web-based), phương pháp tiếp cận sư phạm, CN giảng dạy và các nhiệm vụ thực tế;

- Garrison and Kanuka (2004) định nghĩa blended learning là sự tích hợp có tính toán và chặt chẽ giữa trải nghiệm học tập trực diện trên lớp với trải nghiệm học tập trực tuyến.

- Alvarez (2005), blended learning là “sự kết hợp các phương tiện truyền thông trong đào tạo như CN, các hoạt động, và các loại sự kiện nhằm tạo ra một chương trình đào tạo tối ưu cho một đối tượng cụ thể”;

- Graham (2006) cho rằng blended learning là sự kết hợp giữa hướng dẫn trực tiếp (face-to-face instruction) và hướng dẫn qua máy tính (computer-mediated instruction); v.v...

Các định nghĩa nêu trên ít nhiều có sự khác nhau nhưng đều có sự thống nhất là blended learning chính là hình thức dạy học mà người học phải kết hợp học trên lớp và học trực tuyến khi triển khai dạy học một môn học, một học phần hoặc một chủ đề. Vì vậy có thể hiểu Blended learning là một phương pháp dạy học trong đó các lớp học trực tiếp truyền thống được bổ sung hoặc hỗ trợ bằng CN và người học tận dụng cả nguồn tài nguyên trực tuyến và ngoại tuyến. Các CN nó sử dụng rất phong phú và mức độ triển khai cũng rất khác nhau giữa các môi trường giáo dục

khác nhau. Khác với phương pháp học eLearning, phần DHTT không thay thế việc giáo viên (GV) giảng dạy trực tiếp. Thay vào đó, GV kết hợp CN để nâng cao trải nghiệm học tập cho người học và mở rộng hiểu biết về các chủ đề nhất định. Mô hình học này cũng không nhằm mục đích thay thế GV bằng CN. Thay vào đó sẽ giúp GV tận dụng CN để hỗ trợ bài dạy của họ. Nó đem đến tính linh hoạt và tăng khả năng tiếp cận, đặt người học vào trung tâm của quá trình học tập.

Sự kết hợp giữa dạy học truyền thống và DHTT theo một tỷ lệ nhất định, tỷ lệ này có thể tăng giảm tùy thuộc vào mức độ áp dụng. Theo Watson (2008), việc học kết hợp bao gồm các phương thức: 1) Chương trình giảng dạy trực tuyến hoàn toàn với tùy chọn hướng dẫn trực tiếp, nhưng không bắt buộc; 2) Chương trình giảng dạy trực tuyến một phần hoặc hoàn toàn nhưng có số ngày nhất định được thực hiện trên lớp hoặc phòng máy; 3) Chương trình giảng dạy được thiết kế trực tuyến một phần hoặc hoàn toàn, được thực hiện tại phòng máy hoặc trên lớp nơi sinh viên gặp nhau mỗi ngày; 4) Giảng dạy trên lớp nhưng nhiều nội dung giảng dạy và học tập được thực hiện trực tuyến ngoài phạm vi lớp học và thời gian học; 5) Hướng dẫn học trên lớp có tích hợp nguồn tài nguyên trực tuyến, nhưng giới hạn hoặc không yêu cầu sinh viên tham dự trực tuyến; 6) Giảng dạy trực tiếp trên lớp - với ít hoặc không cần nguồn học liệu hay giao tiếp trực tuyến.

Theo Nguyễn Hoàng Trang (2018), hiện nay có 3 mức độ để áp dụng mô hình dạy học Blended learning, bao gồm:

Mức độ 1: Người dạy sử dụng hình thức chính là học tập truyền thống khi giảng dạy, tuy nhiên có cung cấp thêm các tài liệu trực tuyến để người học tra cứu thông qua Internet.

Mức độ 2: Người dạy thiết kế xen kẽ các bài giảng trực tuyến bên cạnh các bài giảng theo phương thức truyền thống để giúp người học làm quen dần với hình thức học tập trực tuyến. Việc trao đổi, thảo luận, hỗ trợ người học sẽ được mở rộng thực hiện thông qua các công cụ hỗ trợ như: Email, Forum,... bên cạnh gặp mặt trao đổi trực tiếp.

Mức độ 3: Bên cạnh việc thiết kế xen kẽ các bài giảng trực tuyến như mức độ 2, ở mức độ 3 người học sẽ được kiểm tra và đánh giá bằng hình thức trực tuyến.

2.2. Vai trò của phương pháp Blended learning đối với đổi mới phương pháp giảng dạy và ứng dụng vào việc giảng dạy tiếng Anh

2.2.1. Vai trò của phương pháp Blended learning đối với đổi mới phương pháp giảng dạy

Đổi mới phương pháp giảng dạy là một yêu cầu tất yếu trong giáo dục ở nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam. Với phương pháp dạy học Blended learning, người học là trung tâm của quá trình dạy - học. Người học sẽ tiếp thu kiến thức một cách chủ động từ nhiều nguồn tài liệu với sự hỗ trợ của CN và từ sự định hướng của GV. Người dạy không chỉ có vai trò là người truyền thụ kiến thức mà còn đảm nhiệm các vai trò khác như vai trò hướng dẫn, cung cấp thông tin; vai trò giám sát hay vai trò tổ chức các hoạt động. Mô hình Blended learning tăng cường sự tương tác giữa thầy và trò. Người học có được sự hướng dẫn, giải thích cụ thể từ GV tại các lớp học truyền thống và tham gia các hoạt động trên lớp bên cạnh sự tương tác trong các lớp học ảo (trực tuyến). Blended learning tạo ra sự kết hợp hài hòa giữa hoạt động học tập tại cơ sở đào tạo (offline) và học online để nâng cao kết quả học tập. Với phương pháp này, người học có những trải nghiệm học tập thú vị, thu hút được sự nhiệt tình tham gia các hoạt động học tập của các em, từ đó các em yêu thích môn học hơn. Blended learning “không phải là sự cộng cơ học” giữa hình thức học tập trực tiếp và hình thức học tập trực tuyến mà là sự bổ sung cho nhau để phát huy được điểm mạnh của từng hình thức dạy học. Ưu điểm lớn nhất của dạy học truyền thống là kênh giao tiếp có hiệu quả bởi nét mặt, ngôn ngữ cơ thể, giọng nói và giao tiếp bằng mắt là những yếu tố quan trọng để nhận biết khi tham gia trực tiếp tại lớp học. Nếu không có những biểu hiện này, não bộ sẽ khó nhận tín hiệu giao tiếp và có khả năng cao là việc diễn giải sai có thể xảy ra. Như vậy, các buổi học trực tiếp trên lớp vẫn rất cần thiết mà việc tự học với máy tính không thể thay thế được. DHTT nhờ CN đã mang đến sự linh hoạt cũng như sự chủ động trong học tập của người học. DHTT tạo ra những người học tự chủ, phát triển khả năng tự học và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, người học sẽ dễ dàng mất đi cơ hội học tập nếu như bản thân người học không tự giác, độc lập, đồng thời mất đi sự hứng thú, động lực học khi thiếu tương tác giáp mặt (face to face) với GV và các bạn cùng lớp như trong các lớp học truyền thống. Ngoài ra, với nguồn kiến thức đa dạng, phong phú có thể tìm kiếm nhờ các ứng dụng của CN thì việc chỉ tham gia ở các lớp học truyền thống đã hạn chế khả năng tìm tòi, khám phá, sáng tạo của người học.

Qua phân tích trên cho thấy: Blended learning có thể khắc phục những thiếu sót của cả hai hình thức dạy học trên, góp phần quan trọng trong việc đổi mới

phương pháp dạy học.

2.2.2. Ứng dụng phương pháp Blended learning vào việc giảng dạy tiếng Anh

Đối với đổi mới phương pháp giảng dạy ngoại ngữ thì phương pháp Blended learning sẽ nâng cao trải nghiệm của người học về một ngôn ngữ mới và mang lại hiệu quả cao hơn trong việc giao tiếp và thực hành ngôn ngữ đó (Tawil, 2018). Theo nghiên cứu của Banditvilai (2016), phương pháp dạy học kết hợp đóng vai trò quan trọng trong phát triển bốn kỹ năng ngôn ngữ Nghe, Nói, Đọc, Viết của người học đồng thời nâng cao tính tự chủ và động lực cho người học. Với sự phát triển của CN, phương pháp Blended Learning sẽ cung cấp cho GV các phương tiện để hỗ trợ họ trả lời những thắc mắc của người học một cách nhanh nhất có thể. Người học sẽ được luyện nghe, nói tiếng Anh liên tục hàng ngày dưới nhiều hình thức khác nhau và đem lại những hiệu quả sau: Nắm bắt bài giảng trên lớp tốt hơn nhờ làm quen với kiến thức trước giờ lên lớp thông qua giáo trình điện tử; ghi nhớ kiến thức lâu hơn nhờ ôn luyện lại kiến thức nhiều lần thông qua cả giáo trình sách và giáo trình điện tử.

Việc giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được diễn ra tại các lớp học theo phương pháp giảng dạy truyền thống như sau: Sinh viên đến lớp nghe giảng, thực hành và thảo luận, làm các bài tập trong giáo trình. Trong quá trình học tập, một bộ phận không nhỏ sinh viên còn chưa thực sự chủ động tự học, tự khai thác tài liệu qua mạng internet, còn bị động với các hoạt động học tập của mình nên năng lực ngoại ngữ còn hạn chế.

Vì vậy, để phát triển năng lực tự học, tự tìm hiểu tri thức của sinh viên kết hợp với kiến thức bài giảng được truyền thụ trên lớp, cần ứng dụng phương pháp Blended learning. Dưới sự hướng dẫn, giám sát của giảng viên và CN hiện đại, sinh viên sẽ chủ động hơn, tích cực hơn trong việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao với thời hạn quy định cụ thể trên các ứng dụng học tập qua mạng Internet. Người học sử dụng các kênh giao tiếp online như messengers, cộng đồng trực tuyến và trình quản lý tác vụ để lập kế hoạch công việc và kiểm soát quy trình. Họ cũng sử dụng các dịch vụ chia sẻ tài liệu (ví dụ: Google Docs) để làm việc và chia sẻ, phản hồi.

Dạy học tiếng Anh Phương pháp dạy học Blended learning có thể tiến hành theo mô hình sau:

1) **Hoạt động:** Người học làm việc theo nhóm

Phương pháp học tập trực tiếp: Người học có mặt trong lớp học để thảo luận và làm việc cùng nhau

Phương pháp học tập trực tuyến: Người học sử dụng các kênh giao tiếp online như messengers, cộng

đồng trực tuyến và trình quản lý tác vụ để lập kế hoạch công việc và kiểm soát quy trình. Họ cũng sử dụng các dịch vụ chia sẻ tài liệu (ví dụ: Google Docs) để làm việc và chia sẻ phản hồi về dự án.

2) **Hoạt động:** Người học thực hành giao tiếp ngoại ngữ theo cặp hoặc nhóm nhỏ

Phương pháp học tập trực tiếp: Trong buổi học, người học được chia thành các nhóm và trao đổi về một chủ đề cụ thể.

Phương pháp học tập trực tuyến: Ngoài các cuộc thảo luận trong lớp học, người học sử dụng thêm các dịch vụ trực tuyến như trò chuyện bằng văn bản và thoại (ví dụ: Discord).

3) **Hoạt động:** Thực hiện kiểm tra, đánh giá

Phương pháp học tập trực tiếp: Người học viết tiểu luận và làm bài kiểm tra giữa kỳ và bài kiểm tra cuối kỳ.

Phương pháp học tập trực tuyến: Sự tiến bộ của người học được đánh giá thông qua các hoạt động như thực hiện các câu đố và bài kiểm tra trực tuyến

3. Kết luận

Blended learning không chỉ được hiểu một cách đơn giản là ứng dụng CN vào giảng dạy mà nó cần được coi là một phương pháp giảng dạy mới kết hợp những điểm mạnh của hình thức học tập truyền thống (giáp mặt) và hình thức học tập trực tuyến với sự hỗ trợ của CN thông tin. GV có cơ hội để nâng cao nhiều kỹ năng CN thông tin chuẩn bị tài liệu để xây dựng bài giảng khoa học. Với khả năng linh hoạt, sáng tạo, tự chủ và hiệu quả, phương pháp dạy học Blended learning góp phần vào công cuộc đổi mới phương pháp dạy học, cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo các môn học nói chung và môn tiếng Anh nói riêng.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Văn Biều, (2012), *Một số vấn đề về đào tạo trực tuyến (E-learning)*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Phạm Thị Thu Huyền, (2021), *Vận dụng mô hình học tập kết hợp (Blended learning) trong giảng dạy bậc Đại học tại Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Công thương.

3. Lưu Thị Quỳnh Hương, (01/2017), *Quan điểm của giảng viên về việc ứng dụng phương pháp học tập kết hợp trong giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam*, Tạp chí Khoa học CN Hàng hải, Số 49.

4. Vũ Thái Giang, Nguyễn Hoài Nam (2017). *Dạy học kết hợp - Một hình thức phù hợp với dạy học đại học ở Việt Nam thời đại kỹ nguyên số*. Hnue Journal of Science. Educational Sciences, 2019, Volume 64, Issue 1.